TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2023/QĐST-HNGĐ	*Như Xuân, ngày 26 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn Ngh - Sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Lê Thị B - Sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Khu phố Th S, thị trấn Y C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn Ngh và chị Lê Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Anh Lê Văn Ngh và chị Lê Thị B có 02 con chung là cháu Lê Thị Thanh Tr, giới tính: Nữ, sinh ngày: 14/10/2012 và cháu Lê Thị Minh Th, giới tính: Nữ, sinh ngày: 12/10/2016. Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện nay các cháu đang sống cùng anh chị tại Khu phố Th S, thị trấn Y C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Ly hôn, giao cả hai cháu Thanh Tr và cháu Minh Th cho anh Ngh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị B cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/tháng/1 cháu (tức là 2.000.000 đồng/tháng/ 2 cháu. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 06/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

** Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Anh Lê Văn Ngh và chị Lê Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí*: Anh Lê Văn Ngh phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Ngh đã nộp 300.000 đồng (B trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2021/0008344 ngày 14/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận anh Ngh đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại cho anh Lê Văn Ngh 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chị Lê Thị B phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Y C, huyện Nh X;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng